

Nhận diện giá trị kiến trúc nhà ở truyền thống dân tộc Mường tỉnh Hòa Bình

Identifying the architectural values of traditional Muong ethnic housing in Hoa Binh province

> NGUYỄN NGỌC HƯƠNG

Trường Đại học Xây dựng Hà Nội; Email: huongnn@huce.edu.vn

TÓM TẮT

Bản sắc văn hóa dân tộc Mường là sự kế thừa trực tiếp của nền văn hóa Việt cổ đã tồn tại hàng ngàn năm, là sức mạnh nội tại, tinh hoa của dân tộc, được truyền từ thế hệ này sang thế hệ khác. Thông qua đặc điểm tổ chức không gian xóm, làng và nhà ở truyền thống, ta thấy được phong tục, tập quán sản xuất, tín ngưỡng, thiết chế văn hóa xã hội của người Mường, là hình ảnh cho sự trường tồn của dân tộc. Những năm gần đây, tỉnh Hòa Bình đang nỗ lực bảo tồn xóm Mường truyền thống, nhà ở truyền thống. Tuy nhiên, theo thực tiễn cho thấy nếp nhà sàn xưa đang dần mai một, biến mất, bị thay thế bởi nhà trệt, lộn xộn, thiếu mỹ quan, những nét mộc mạc, giản dị, đặc trưng không còn. Sự biến đổi này mang tính quy luật của cuộc sống, tính phát triển của xã hội nhưng đã làm mất đi giá trị bản sắc dân tộc Mường. Vì vậy, nghiên cứu về nhận diện giá trị nhà ở truyền thống dân tộc Mường tỉnh Hòa Bình là cần thiết nhằm phát huy giá trị kiến trúc nhà ở dân tộc Mường, giữ gìn bản sắc dân tộc trong bối cảnh phát triển hiện đại hóa nông thôn.

Từ khóa: Dân tộc Mường; kiến trúc nhà ở truyền thống; nhà sàn; xóm Mường; giá trị nhà ở truyền thống.

ABSTRACT

The cultural identity of the Muong ethnic group represents a direct inheritance of the ancient Vietnamese cultural foundation, a legacy that has endured for millennia. It embodies an intrinsic strength

and the refined essence of the nation, transmitted from one generation to the next. The spatial organization of Muong hamlets, villages, and traditional dwellings provides a profound reflection of their production customs, rituals, belief systems, and socio-cultural institutions, serving as a testament to the enduring vitality of the Muong heritage. In recent years, Hoa Binh Province has undertaken significant efforts to preserve traditional Muong hamlets and dwellings. However, empirical evidence indicates a gradual erosion of traditional stilt houses, which are increasingly being replaced by ground-level structures that lack aesthetic harmony and authenticity. This shift has led to the loss of the distinctive simplicity and rustic charm that once defined Muong architectural heritage. While such transformations are an inevitable outcome of societal evolution and modernization, they have profoundly impacted the cultural essence of the Muong people. Therefore, the study of the values inherent in traditional Muong housing in Hoa Binh Province is both urgent and indispensable. It seeks to safeguard and promote the architectural legacy of the Muong ethnic group while preserving their cultural identity amidst the broader context of rural modernization and development.

Keywords: Muong ethnic group; traditional residential architecture; stilt houses; Muong hamlets; traditional housing values.

1. ĐẶT VẤN ĐỀ

Nhà ở truyền thống dân tộc Mường là di sản văn hóa, là trí tuệ và công sức lao động của nhiều thế hệ đã gìn giữ... Ngôi nhà không chỉ là nơi sinh hoạt, trú ngụ mà còn mang các giá trị tinh thần, tạo dựng bản sắc dân tộc, biểu hiện một quá khứ sống động của người Mường đối với cách ứng xử với môi trường tự nhiên và môi trường xã hội. Thực trạng cho thấy, số lượng nhà sàn ở tỉnh Hòa Bình giảm đi rất nhiều, tại huyện Kim Bôi, huyện Lương Sơn, tỷ lệ nhà sàn truyền thống, nhà sàn xây chỉ còn dưới 10%. Từ hiện trạng trên cho thấy, số lượng nhà sàn truyền thống tại các huyện giáp ranh TP Hà Nội còn lại rất ít, tỷ lệ nhà sàn xây dựng bê tông cốt thép không

nhiều, dẫn đến việc bảo tồn và phát huy kiến trúc nhà truyền thống trở thành một trong những thách thức lớn, trở thành cấp thiết trong thời kỳ phát triển CNH, HĐH.

Giai đoạn từ năm 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2045 theo Nghị quyết 29-NQ/TW ngày 17/11/2022, của Trung ương là giai đoạn tiếp tục đẩy mạnh CNH, HĐH, điều chỉnh bổ sung tiêu chí phù hợp với thực tế, không chỉ xây dựng hệ thống kết cấu hạ tầng, cơ sở vật chất, các thiết chế cứng mà chú trọng nhiều đến phát triển kinh tế, giữ gìn bản sắc nông thôn, phát huy văn hóa truyền thống, nâng cao năng lực cộng đồng cư dân trong xã hội nông thôn. Quyết định số 208/QĐ-UBND ngày 13/2/2023 của UBND tỉnh Hòa Bình về việc phê

duyet chương trình phát triển đô thị tỉnh Hòa Bình đến năm 2025, định hướng đến năm 2030 về việc thúc đẩy quá trình đô thị hóa nhanh, hiệu quả, có chất lượng cao và bền vững hơn, có nền kiến trúc đô thị tiên tiến giàu bản sắc, xây dựng các đô thị phải gắn với phát triển nông thôn, nâng cao chất lượng, diện mạo kiến trúc cảnh quan đô thị theo hướng hiện đại, văn minh, phù hợp với bản sắc văn hóa của mỗi đô thị.

Nếu không có định hướng cụ thể, giải pháp quản lý thì nhà ở truyền thống dân tộc Mường sẽ biến mất. Từ đó, sẽ làm mai một nền văn hóa truyền thống hàng ngàn năm của cha ông để lại. Việc nhận diện giá trị kiến trúc nhà ở truyền thống dân tộc Mường nhằm bảo tồn phát huy giá trị kiến trúc và xây dựng phát triển hiện đại hóa nông thôn, đảm bảo giữ gìn bản sắc dân tộc là điều cần thiết.

Bài báo đã sử dụng các phương pháp: phương pháp sư tầm, tổng hợp tài liệu bằng cách thu thập hình ảnh, bài viết, nghiên cứu, sách, luận án liên quan đến kiến trúc, văn hóa dân tộc Mường để bài báo có cái nhìn tổng quan phục vụ nghiên cứu; Phương pháp khảo sát thực địa giúp tác giả hiểu được thực trạng xóm làng Mường trong khu vực nghiên cứu; Phương pháp phân tích, đánh giá: trên cơ sở nguồn tư liệu cơ bản có được từ các phương pháp trên, việc nghiên cứu sẽ tiến hành phân tích, chọn lọc và đánh giá; Phương pháp đối chiếu, so sánh: trên cơ sở nguồn tư liệu cơ bản có được từ các phương pháp trên, tiến hành đối chiếu, so sánh các văn bản có độ tin cậy, áp dụng tham khảo cho đề xuất, giải pháp.

Hiện nay, trong nước có nhiều tác giả đã nghiên cứu về nhà ở dân tộc Mường, các bài nghiên cứu như tác giả Nguyễn Văn Huyền đã bảo vệ thành công luận án tiến sỹ với đề tài "Introduction a L'etude de L' Habitation sur pilotis dans l'asie du est" - Nhập môn nghiên cứu nhà sàn Đông Nam Á. Trong luận án có thể thấy sự bao phủ của nhà sàn trong khu vực Đông Nam Á lúc bấy giờ và giới thiệu về nhà ở dân tộc Mường [16]. Tác giả, Jeaner Cuisinier cho ra mắt công trình nghiên cứu đồ sộ về người Mường có tên "Les Mường". Trong đó có nói đến hình thái kiến trúc nhà cửa, bản làng người Mường tại nhiều khu vực địa lý khác nhau [2]. Tác giả Nguyễn Khắc Tụng miêu tả nhà ở người Mường, để cập đến sự biến đổi nhà ở trong gian đoạn này trong cuốn sách "Nhà cửa các dân tộc ở trung du Bắc Bộ Việt Nam" [12], hay trong nghiên cứu "Một vài đặc điểm và quá trình phát triển của ngôi nhà sàn Mường cổ truyền" tại kỳ yếu hội thảo Văn hóa dân tộc Mường [13]. Tác giả Chu Quang Trứ với nghiên cứu "Kiến trúc dân gian truyền thống", phân tích đặc điểm kiến trúc nhà ở truyền thống của các dân tộc thiểu số trong đó có dân tộc Mường [1]. Tác giả Nguyễn Đình Thi giới thiệu về nhà ở dân tộc Mường trong cuốn sách "Kiến trúc nhà ở nông thôn" [3]. Luận án tiến sỹ của Phan Đăng Sơn với tựa đề "Tổ chức môi trường ở của các dân tộc miền núi phía Bắc theo hướng sinh thái và giữ gìn bản sắc" Tác giả đã nghiên cứu về môi trường ở truyền thống từ đó đưa ra nguyên tắc và giải pháp cho nhiều dân tộc khác nhau ở miền núi phía Bắc theo hướng sinh thái và giữ gìn bản sắc [8]. Nhóm nghiên cứu, Phạm Đức Dương và cộng sự đã công bố đề tài NCKH cấp tỉnh



Hình 1. Xóm Giang Mỗ, Huyện Cao Phong [14]

Hòa Bình về "Nghiên cứu bảo tồn và phát huy giá trị văn hóa nhà sàn của người Mường Hòa Bình dưới tác động của đô thị hóa"; Đề tài đã nhận diện các văn hóa về xây dựng nhà ở, các báo cáo thống kê số lượng, kiểm đếm về loại hình nhà ở dân tộc Mường tại Hòa Bình thời điểm 2012 [4]. Tác giả Bùi Huy Vọng với cuốn sách "Làng Mường ở Hòa Bình", Tác giả đã giới thiệu về lược sử, đặc điểm làng Mường, văn hóa, miêu tả được nhà sàn và cấu trúc của ngôi nhà sàn. Nhận định nhà sàn bước đầu có những cuộc chuyển biến từ cột gỗ sang cột bê tông từ những năm 2005 trở lại đây [15]. Nhóm tác giả Nguyễn Đình Thi và Trần Quốc Bảo với nghiên cứu "Phát triển bền vững kiến trúc nhà ở truyền thống các dân tộc thiểu số miền núi phía Bắc" tập trung nghiên cứu về nhà ở, hiện trạng, nhận diện giá trị, phân loại nhà ở các dân tộc thiểu số miền núi phía Bắc. Bên cạnh các tác giả trong nước còn có các tác giả nước ngoài như Elham Hosseinim và cộng sự đã trình bày rõ nhận diện và kế thừa giá trị kiến trúc truyền thống của người Malay [18]. Basak Ipekoglu đã công bố nghiên cứu "Phương pháp đánh giá kiến trúc nhằm bảo tồn nhà truyền thống" nhằm xếp hạng nhà ở truyền thống thành nhiều nhóm từ A-D, giúp bảo tồn nhà ở truyền thống tại Thổ Nhĩ Kỳ [17]. Các nghiên cứu trên thường dừng ở mức miêu tả, liệt kê về nhà ở dân tộc Mường, tuy nhiên chưa nhận diện về giá trị nhà ở dân tộc Mường tỉnh Hòa Bình.

Mục tiêu của bài báo nghiên cứu nhằm phát huy giá trị kiến trúc nhà ở dân tộc Mường, giữ gìn bản sắc dân tộc trong thời kỳ phát triển CNH, HĐH nông thôn.

2. NHẬN DIỆN GIÁ TRỊ KIẾN TRÚC NHÀ Ở TRUYỀN THỐNG

Trong quá trình phát triển kinh tế, xã hội ngôi nhà truyền thống của người Mường đang có những biến đổi rõ rệt, điều này mang tính quy luật vận động phù hợp với cuộc sống mới, hiện đại hơn, văn minh hơn. Ngoài những sự biến đổi mang tính tích cực, đã có sự kế thừa và phát huy giá trị kiến trúc truyền thống, còn có những biến đổi, cải tạo mang tính tiêu cực. Vì vậy việc nhận diện giá trị kiến trúc nhà ở truyền thống dân tộc Mường rất quan trọng nhằm bảo tồn, và phát huy các giá trị nhà ở truyền thống dân tộc Mường. Theo PGS.TS Nguyễn Đình Thi kiến trúc nhà ở dân tộc thiểu số vùng miền núi phía Bắc có giá trị trên nhiều bình diện, trong đó có giá trị vật thể và phi vật thể [6]. Phương pháp nhận diện giá trị kiến trúc nhà ở truyền thống các dân tộc là phương pháp mang tính tích hợp, bao hàm được toàn thể giá trị vật thể và phi vật thể của không gian bản làng và ngôi nhà. Bên cạnh đó, bản sắc của mỗi dân tộc lại khác nhau với lối sống, văn hóa khác nhau do khu vực địa lý và đặc điểm môi trường tự nhiên có sự khác biệt. Nhóm giá trị vật thể bao gồm giá trị về tính nguyên bản, giá trị về thẩm mỹ, giá trị về kỹ thuật vật liệu xây dựng, giá trị về cảnh quan, giá trị về tạo lập môi trường sinh thái, giá trị về đáp ứng cuộc sống hiện đại; Nhóm giá trị phi vật thể có giá trị về niên đại lịch sử, giá trị về văn hóa xã hội.

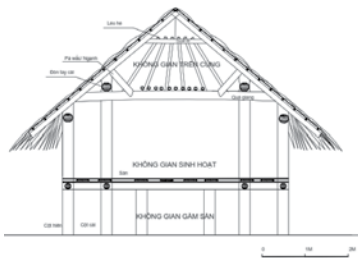
- Nhóm giá trị vật thể

+ Giá trị về tính nguyên bản



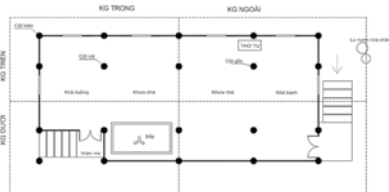
Giá trị về tính nguyên bản thể hiện qua việc giữ gìn hình dáng kiến trúc nhà sàn và các chi tiết kiến trúc được lưu giữ tại các tài liệu trước đây. Nhà ở truyền thống người Mường có hình dáng chữ nhật, mái cong mai rùa, bốn mái, dựng trên quy cách truyền thống như kích thước xây dựng được dựa trên kích thước của mỗi gia chủ. Bộ khung nhà bằng gỗ, các chi tiết khớp nối ngoàm vào nhau không sử dụng đinh vít, kết cấu được dựa trên cơ sở dạng trung gian giữa vì cột và vì kèo; đây là kiểu vì đang trong quá trình chuyển từ vì cột sang vì kèo. Kiểu vì có bốn cột, hai cột cái, đầu cột đầu vào quá giang và đội đòn tay cái, hai cột con ở bên ngoài hai cột cái, không có xà ngang liên kết cột cái; bộ kèo có hình chữ a, hai chân doãng, chỏm kèo có thanh thang gọi là quyết đồ, giằng lấy hai kèo; dưới bụng kèo nơi giáp đòn tay cái có cái ngạch (pà wắc, kể ca, cu) gác trên đòn tay cái để không bị tụt; khu vực mái đầu hồi còn có Pấp cal, léo hè là hai bộ phận làm giá đỡ khung mái[11]. Từ kết cấu đơn giản để phát triển ra cấu trúc mặt bằng, cấu tạo bộ khung nhà, vách, tường...

Việc bố trí công năng trên mặt bằng sinh hoạt mang tính đặc trưng. Mặt bằng sinh hoạt của người Mường được phân chia theo chiều đứng và chiều ngang nhà. Cấu trúc ngôi nhà chia làm 3 không gian sử dụng ở các cốt cao độ khác nhau từ trên xuống với các chức năng khác nhau từ trên xuống bao gồm: gác lửng để đồ đạc, thóc gạo; sàn sinh hoạt cho người Mường; nền đất dưới sàn để chăn nuôi gia súc.



Hình 2. Phân chia các khu chức năng theo chiều dọc và mặt cắt dọc nhà

Nhà ở có từ một đến bốn gian, hai chái. Các gian lớn dạng mở, không phân chia thành các phòng khép kín riêng biệt. Trong mặt bằng có những quy tắc phân định không gian cụ thể cho từng khu vực, từ quy tắc này có thể thấy rõ nhà sàn chính là môi trường đầu tiên mang đậm nét văn hóa, tôn ti trật tự tạo nên bản sắc xã hội của người Mường.



Hình 3. Mặt bằng nhà ở truyền thống

Không gian mặt bằng được quy ước phân chia thành các không gian như không gian thờ cúng, không gian sinh hoạt chung, không gian ở. Nhà thường có hai thang ở hai đầu nhà. Thang chính dẫn tới không gian chính (khả banh) bao gồm không gian thờ cúng, không

gian tiếp khách, không gian cho nam giới. Thang phụ được dẫn tới Không gian riêng tư của người phụ nữ (khả buồng) và bếp. Chính giữa ngôi nhà là không gian sinh hoạt chung gia đình (khưa nhà) và bếp. Không gian trong nhà còn được phân chia thành các không gian ước lượng: i) không gian trong- ngoài (Zặng Clong - Zặng tha) phân chia nhà thành hai phần bao gồm không gian ngoài dành cho sinh hoạt nam giới, tiếp khách, thờ cúng; không gian trong dành cho bếp và sinh hoạt phụ nữ; ii) không gian trên- dưới (Fải Clênh- Fải Chờ) được chia theo chiều ngang nhà, được tính từ thẳng đôn nóc ra vách trước nhà với quy ước gian trên dành cho thờ cúng, người cao tuổi; bên dưới là dành cho vị thế ngược lại, là nơi để các dụng cụ lao động.

Giá trị nguyên bản còn được thể hiện của hình ảnh bếp lửa trong nhà ở truyền thống dân tộc Mường, được ví như là linh hồn của nhà. Bếp dùng để đun nấu thức ăn, là nơi giữ lửa, cung cấp ánh sáng trong sinh hoạt ban đêm. Bếp gắn liền với đời sống sinh hoạt, được người Mường linh thiêng hóa, tôn thờ trong đời sống tín ngưỡng, tâm linh [9].

+ Giá trị về thẩm mỹ

Giá trị thẩm mỹ của ngôi nhà được thể hiện qua tỷ lệ giữa bộ phận chính của ngôi nhà bao gồm mái, thân nhà, hàng cột, được tạo ra từ kích thước, tầm vóc con người. Bộ khung nhà hình thành trên cơ sở liên kết các vì kèo bằng mộng. Các cửa sổ mở rộng sát sàn, thông thoáng. Cột nhà và xà nhà được lựa chọn loại gỗ tốt, khẩu độ dài, với độ bền hàng trăm năm. Chiếc cột được dựng lên đầu tiên được gọi là cột thiêng và ngay sau cây cột là bàn thờ tổ tiên. Cầu thang gỗ hình chữ nhật thường là những thân cây tròn được khoét thành bậc là số lẻ may mắn 5,7,9... Mái nhà truyền thống có hình thức khum như mai rùa. Mái có 04 mặt dốc xuống, hình thang điểm cuối của mái che qua nửa cửa sổ nhà. Mái được lợp bằng lá giang, lá gồi, cỏ voi, màu sắc nâu xám. Nhà ở thường đơn giản, không họa tiết trang trí cầu kỳ, rất ít nhà có trang trí thêm các hình vẽ hoa văn tại vì kèo, cửa sổ,.. Cửa sổ và cửa đi được trang trí bằng hệ thống thanh tre đứng. Các diện tường được trang trí bằng liếp tre đan họa tiết hoa văn đơn giản...

Giá trị thẩm mỹ của ngôi nhà người Mường còn được thể hiện qua cách trang trí ở bên ngoài và bên trong ngôi nhà. Không gian trang trọng nhất của ngôi nhà là ban thờ, dạng bàn đặt hoặc treo. Xà nhà thường trang trí các vật dụng như công chiêng, cung nỏ, trống, mũ tên, các chiến lợi phẩm như sừng trâu, sừng bò hay sừng tê giác. Đây là những vật dụng có ý nghĩa đến đời sống văn hóa của người Mường. Một số ít ngôi nhà có họa tiết hoa văn trang trí trên cửa sổ, cửa sổ, găm xà, găm vì kèo.

Giá trị thẩm mỹ còn được thể hiện bởi hình ảnh không gian bếp lửa, khu vực bếp hình chữ nhật đặt trực tiếp trên mặt sàn, phía trên bếp là những tầng chạn bằng khung tre. Những vật dụng như rổ tre, bát tre, mâm tre, đĩa, và lương thực như bắp ngô, sắn được xếp đều ngôi nhà.



Hình 4. Không gian bếp trong bảo tàng Không gian văn hóa Mường- Hòa Bình



Hình 5. Tỷ lệ cân đối trong ngôi nhà xóm Bui, xã Nhân Nghĩa



Hình 6. Trang trí họa tiết trên cửa sổ - xóm Sát, xã Tự Do, huyện Lạc Sơn

+ Giá trị về kỹ thuật và vật liệu xây dựng

Giá trị về kỹ thuật dựng nhà thể hiện qua việc lắp dựng nhà sàn bằng phương pháp thủ công, với những phương tiện thô sơ, đòi hỏi nhiều công đoạn, nhiều sức lực, nên phát huy được tinh thần đoàn kết, tương trợ, cố kết cộng đồng làng xóm. Người giúp tìm gỗ, lạt; người giúp công sức như xẻ gỗ, pha tre, đan gianh cọ, lợp mái. Khi chọn cây gỗ

để làm nhà, người Mường rất cẩn trọng chọn lựa nguyên vật liệu, không sử dụng các cây gỗ như cây bị sét đánh, cây chết đứng, cây kê gốc, cây bắc cầu, cây liễn rỗng. Quy trình dựng nhà phải tiến hành nhiều công việc và trải qua nhiều công đoạn, vì vậy để tích trữ đủ lượng gỗ và dựng một ngôi nhà sàn rất lâu có thể kéo dài đến vài năm.



Hình 7. Dựng nhà sàn



Hình 8. Lợp lá cọ nhà sàn

+ Giá trị về cảnh quan

Xóm làng Mường thường nằm trên các sườn dốc thoải, dưới chân đồi, núi thoải bao quanh các thung lũng màu mỡ, gần sông, suối, xung quanh là những dãy núi đá vôi, rừng cây rậm rạp. Đường vào xóm thường quanh co, chạy theo địa thế đồi núi. Xóm Mường nhỏ, mật độ xây dựng thưa, xung quanh thường có nhiều cây cối. Giá trị cảnh quan của xóm Mường khi mọi ngôi nhà đều hướng ra cánh đồng lúa bát ngát,

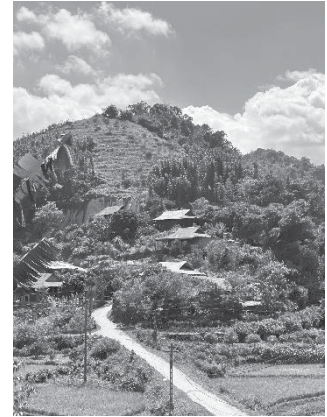
sau lưng là các đồi núi thấp. Các ngôi nhà thường có cao độ không đều, nhấp nhô, phụ thuộc vào địa thế đất, và được che khuất lấp ló sau những tán cây rừng. Một số ngôi nhà được dựng gần con suối nhỏ, ngồi trong nhà có thể nghe thấy tiếng suối chảy, cảnh quan tự nhiên. Xa xa xóm làng là những con sông, con suối lớn, mờ mờ ảo ảo trong làn sương, hơi ẩm của núi rừng, tạo ra vẻ đẹp đặc trưng của xóm Mường.



Hình 9. Nhà ở ven cánh đồng - xóm Nghe, huyện Tân Lạc



Hình 10. Nhà ở ven suối - xóm Sát, huyện Lạc Sơn

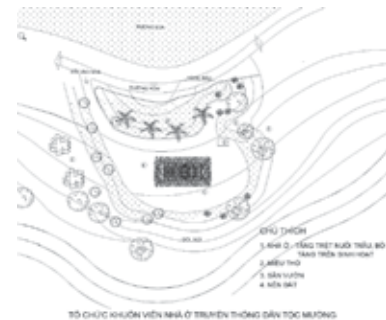


Hình 11. Một góc xóm Chiến - xã Vân Sơn, huyện Tân Lạc

+ Giá trị về tạo lập môi trường sinh thái

Giá trị về tạo lập môi trường sinh thái của ngôi nhà sàn truyền thống dân tộc Mường được thể hiện trong việc cân bằng sinh thái và đa dạng sinh học. Nhà ở phù hợp với điều kiện tự nhiên như địa thế đất không bằng phẳng với cao độ không đồng đều; phù hợp với khí hậu ẩm ướt, nhiều sương mù, lạnh giá... Với tầng sinh hoạt cao, không khí lạnh, sương ẩm không tác động trực tiếp vào không gian sinh hoạt và tránh được nguồn nước mưa lũ từ đầu nguồn chảy xuống. Mái lá che phủ rộng và nhiều cửa sổ tạo sự lưu thông gió, vi khí hậu mát mẻ.

Khuôn viên nhà ở thường rộng rãi, trồng cây ăn quả, cây lấy gỗ, trâu cau, rau xanh. Một số khuôn viên còn có ao cá nhỏ được nuôi bởi suối nguồn do người Mường dẫn về. Tỷ lệ giữa nhà ở và khuôn viên đất trồng trọt thấp, tạo được cân bằng sinh thái giữa con người và thiên nhiên.



Hình 12. Tổ chức khuôn viên nhà ở truyền thống dân tộc Mường

+ Giá trị về đáp ứng cuộc sống hiện tại

Trong những năm gần đây, kinh tế xã hội khu vực miền núi tỉnh Hòa Bình phát triển, đời sống người dân ngày càng tốt hơn. Nhiều hộ gia đình đã xóa đói, giảm nghèo, nhà cửa khang trang hơn, hiện đại, tiện nghi hơn, đáp ứng nhu cầu tiện nghi ở của người Mường.



Hình 13. Nhà ở xóm Bui, huyện Lạc Sơn



Hình 14. Nhà ở xóm Đồi, huyện Cao Phong



Hình 15. Nhà ở xóm Ké, huyện Đà Bắc

Các thiết bị hiện đại như tivi, điều hòa, tủ lạnh, máy giặt, bàn ghế, giường tủ... được người Mường khéo léo tích hợp vào trong ngôi nhà, phù hợp với không gian nội thất bên trong nhà sàn.

- Nhóm giá trị phi vật thể

+ Giá trị về niên đại và lịch sử

Người Mường và người Kinh có chung tổ tiên là người Lạc Việt (Việt Cổ, hay còn gọi là người Tiên Việt - Mường [5] cùng chung hệ ngôn ngữ Mon-Khmer, thuộc ngữ hệ Nam Á. Vào thời tiền Đông Sơn, người Thái cổ đã di cư tới nước ta và hòa nhập với người bản địa Tiên Việt Mường để tạo thành người Mường cổ và Việt cổ [7]. Vì vậy nhà ở truyền thống nguyên bản của người Mường có giá trị lịch sử cao. Nhà ở truyền thống người Mường thường được làm bằng các vật liệu tự nhiên, khai thác từ rừng địa phương, nằm trong điều kiện khí hậu khắc nghiệt nên nhà ở thường không bền, dễ bị hư hỏng. Do vậy những ngôi nhà được xây dựng ngày nay, có thời gian xây dựng càng lâu càng có giá trị vì sự quý hiếm, mang tỷ lệ nguyên gốc cao.



Hình 16. Nhà ở truyền thống hơn trăm tuổi xóm Mỗ, huyện Cao Phong. Nguồn ảnh [20]

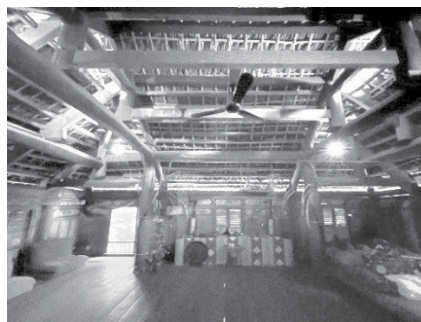
+ Giá trị về văn hóa - xã hội

Theo truyền thuyết dân gian, người Mường coi trọng và tôn thờ rùa, bởi đây là linh vật thiêng, biểu tượng sự trường cửu, lâu đời. Trong áng mo nổi tiếng Te tắc te đất của người Mường, rùa thiêng đã dạy người dân làm nhà vì vậy với hình ảnh ngôi nhà được so sánh hóa với hình ảnh Rùa thiêng. Bên cạnh đó, với quan niệm vũ trụ quan được chia thành ba tầng bốn thế giới, bao gồm: Tầng trên cùng là Mường Trời - Mường Klor là nơi trú ngụ của Vua trời tương ứng cho phần mái ngôi nhà, Mường Pua là tầng sinh hoạt của gia đình là thế giới người sống, tầng cuối cùng là gầm sàn tương ứng với Mường Pua Tịn ở dưới mặt đất và Mường Vua Khú ở đáy nước [10]. Sự kết nối của ba tầng này là những cái cột trong ngôi nhà [4]. Quan niệm này được áp dụng với ban thờ thổ địa ở khuôn viên nhà. Cách phân chia công năng trong sản sinh hoạt cũng nói lên được tôn ty trật tự, trên dưới trong cách ứng xử gia đình người Mường. Ngôi nhà truyền thống của người Mường là một thế giới thu nhỏ, không chỉ là nơi ở sinh hoạt của gia đình mà còn thể hiện được mối quan hệ giữa con người với con người, con người với xã hội, con người với thiên nhiên, con người với tôn giáo tín ngưỡng. Điều này tạo nên sự hài hòa của thế giới quan, là bản sắc riêng của dân tộc Mường.

Quy mô về độ lớn, sự chắc chắn của ngôi nhà tương ứng với sự giàu có và vị trí vai trò của chủ nhà trong xã hội. Nhà truyền thống được phân thành nhà lang, và nhà cho tầng lớp thấp hơn.



Hình 17. Thầy Mo làm lễ trong nhà sàn[19]



Hình 18. Bày biện ngày Tết - xóm Sát, huyện Lạc Sơn



Hình 19. Miếu thờ thổ địa [2]

Trên cơ sở phân tích trên, các giá trị được tổng hợp tại bảng 1 dưới đây:

Bảng 1. Các giá trị kiến trúc nhà ở truyền thống dân tộc Mường tỉnh Hòa Bình

STT	Nhóm giá trị	Giá trị thành phần	Tiêu biểu
I. Nhóm giá trị vật thể			
1	Tính nguyên bản	1) Hình dáng	Mặt bằng hình chữ nhật + Mái: khum mái rùa, 4 mái, 2 mái hình thang cân, 2 mái hình tam giác cân. + Mái phủ che qua 1/2 cửa sổ.

		2) Công năng	Sàn sinh hoạt được chia 3 không gian theo chiều đứng: không gian gác lửng, không gian sinh hoạt, không gian chăn nuôi gặm sàn. Cấu trúc Mặt bằng: cấu tạo từ 1 gian trở lên, 1 đến 2 chái. + Gian giữa nhà: sinh hoạt chung gia đình, bếp, không gian tiếp khách, không gian cho nam giới. + Gian phía ngoài bên trên: dành cho không gian thờ cúng, tiếp khách, không gian ở cho người lớn tuổi. + Chái buồng: dành cho sự riêng tư của người phụ nữ Bếp lửa đặt trên mặt sàn, phía trên bếp có chạn tre hong đồ. Thang: 2 thang hai đầu, bậc thang số lẻ. 01 Thang dẫn tới gian chính dành cho người đàn ông trong gia đình, và khách. Thang gần bếp dành cho người phụ nữ
		3) Kết cấu	+Vi: Dạng trung gian giữa vì cột và vì kèo + Chi tiết ngạnh (pà vắt, kể ca, cu) gác trên đòn tay cái. + Các chi tiết được kết nối bằng mộng, gác, buộc, ngoàm, không sử dụng đinh + Cột chôn sâu. Cột tròn
		4) Vật liệu	+ Sàn: bương, tre + Vách: liếp tre, gỗ + Mái: lợp gianh, lá cọ + Khung nhà: gỗ
2	Giá trị về thẩm mỹ	1) Hình dáng kiến trúc	+ Tỷ lệ giữa bộ phận chính của ngôi nhà bao gồm mái, thân nhà, hàng cột, được tạo ra từ kích thước, tầm vóc con người. Các cửa sổ mở rộng sát sàn, thông thoáng. + Mái nhà truyền thống có hình thức khum như mai rùa. Mái có 04 mặt dốc xuống, 2 mái hình thang cân, 2 mái hình tam giác cân điểm cuối của mái che qua nửa cửa sổ nhà. Mái được lợp bằng lá gianh, lá gồi, cỏ voi, màu sắc nâu xám. + Các diện đứng bao che được trang trí bằng liếp tre đan họa tiết hoa văn đơn giản... + Không gian trang trọng nhất của ngôi nhà là ban thờ, dạng bàn đặt hoặc treo.
		2) Bộ khung nhà	Hình thành trên cơ sở liên kết các vì kèo bằng mộng. Cột và xà nhà có khẩu độ dài, độ bền trăm năm.
		3) Vật dụng trang trí	Xà nhà thường trang trí các vật dụng như công chiêng, cung nỏ, trống, mũi tên, các chiến lợi phẩm như sừng trâu, sừng bò hay sừng tê giác. Bếp và chạn bếp bằng khung tre. Các vật dụng bằng tre, lương thực sắp xếp ngay ngắn trên trạn.
3	Giá trị về kỹ thuật và vật liệu xây dựng	1) Kỹ thuật xây dựng	Lắp dựng nhà sàn bằng phương pháp thủ công, với những phương tiện thô sơ, nhiều công đoạn.
		2) Vật liệu xây dựng	Gỗ, bương, tre, cỏ, lá cây, lá cọ,.. được lấy từ rừng.
4	Giá trị về cảnh quan	1) Hướng nhà	Nhà ở truyền thống đều hướng ra cánh đồng lúa bát ngát, sau lưng là các đồi núi thấp, nhiều cây rậm rạp.
		2) Không gian cư trú xóm làng	+ Các ngôi nhà thường có cao độ không đều, nhấp nhô, phụ thuộc vào địa thế đất, và được che khuất lấp ló sau những tán cây rừng. Xa xa xóm làng là những con sông, con suối lớn, mờ mờ ảo ảo trong làn sương, hơi ẩm của núi rừng, tạo ra vẻ đẹp đặc trưng của xóm Mường. +Nhà ở được dựng gần con suối nhỏ, ngồi trong nhà có thể nghe thấy tiếng suối chảy, cảnh quan tự nhiên.
5	Giá trị về tạo lập môi trường sinh thái	1) Địa hình khu đất dựng nhà	Giữ nguyên địa thế đất không bằng phẳng với cao độ không đồng đều; phù hợp với khí hậu ẩm ướt, nhiều sương mù, lạnh giá..
		2) Không gian sinh hoạt	Vị trí trên sàn nhà, cao ráo.
		3) Mái	Vật liệu tự nhiên, địa phương, giữ ngôi nhà ấm vào mùa đông, mát vào mùa hè. Mái phủ rộng.
		4) Cửa sổ	Nhiều, mở rộng.
		5) Khuôn viên	Trồng cây ăn quả, cây lấy gỗ, trâu cau, rau xanh. Trong khuôn viên chuồng trại hoặc ao cá
		6) Mật độ xây dựng	Thấp, tạo được cân bằng sinh thái giữa con người và thiên nhiên.
6	Giá trị về đáp ứng cuộc sống hiện đại	1) Tính hiện đại	Có thể tích hợp các trang thiết bị hiện đại vào trong nội thất nhà sàn.
		2) Phù hợp nhu cầu	Phù hợp với nhu cầu sinh hoạt
II. Nhóm giá trị phi vật thể			
7	Giá trị về niên đại và lịch sử	Thời gian xây dựng	Thời gian xây dựng nhà càng lâu càng có giá trị về niên đại và tính nguyên bản

8	Giá trị về văn hóa xã hội	1) Vai trò của chủ nhà trong cộng đồng xã hội	Quy mô ngôi nhà thể hiện tầng lớp vai trò trong xã hội.
		2) Lối sống, phong tục tập quán	Cách ứng xử có tôn ty trật tự, trên dưới trong không gian sinh hoạt.
		3) Tín ngưỡng, tôn giáo	Nhà sàn thể hiện được quan niệm về vũ trụ quan, thế giới quan của người Mường

Như vậy giá trị kiến trúc nhà ở truyền thống được nhận diện bởi 02 nhóm: giá trị vật thể và phi vật thể. Trong đó giá trị vật thể có 06 nhóm giá trị và 19 giá trị thành phần; nhóm giá trị phi vật thể có 02 nhóm giá trị và 06 giá trị thành phần.

3. ĐỊNH HƯỚNG KẾ THỪA VÀ PHÁT HUY KIẾN TRÚC NHÀ Ở TRUYỀN THỐNG DÂN TỘC MƯỜNG TỈNH HÒA BÌNH

Trên cơ sở về nhận diện giá trị kiến trúc và tình hình thực trạng nhà ở dân tộc Mường tỉnh Hòa Bình hiện nay, nghiên cứu đề xuất các định hướng nhằm kế thừa nhà ở truyền thống dân tộc Mường nhằm đáp ứng hiện đại hóa nông thôn, giữ gìn bản sắc văn hóa dân tộc như sau:

Thứ nhất về cấu trúc không gian xóm làng: khoanh vùng, giữ gìn các không gian xóm làng, nơi vẫn còn giữ được nhiều ngôi nhà sàn truyền thống. Các khu vực không gian được phép phát triển, phải kế thừa kiến trúc truyền thống. Các khu vực xây dựng mới, điểm dân cư nông thôn mới, thửa đất xây dựng phải phù hợp với việc xây dựng nhà sàn, yêu cầu theo các mẫu nhà hoặc bản vẽ nhà sàn theo quy định. Quy hoạch xây dựng theo địa hình tự nhiên, hạn chế san nền, áp dụng cấu trúc giao thông nguyên bản. Các không gian sinh kế như đồng lúa, rừng, đồi, cảnh quan cần được bảo tồn và giữ gìn. Chính trang các không gian bản làng, có thể cứng hóa giao thông bằng nhiều vật liệu thân thiện hơn như đá, gạch xếp, sỏi.

Thứ hai về cấu trúc khuôn viên: Khuôn viên sân vườn cần quy hoạch gọn gàng, phù hợp vệ sinh môi trường. Chuồng trại dựng xa nhà. Khối nhà phụ xây thêm cần hài hòa về hình thức kiến trúc với nhà sàn.

Thứ ba về tổ chức mặt bằng: Tổ chức không gian mặt bằng cần linh hoạt. Không gian dưới gầm sàn không đóng kín xây tường, không gian cần mở, đa chức năng. Bổ sung các công năng đáp ứng sinh hoạt, tiện nghi ở hiện đại. Giữ gìn không gian bếp truyền thống tại khuôn viên sân vườn.

Thứ tư về hình thức kiến trúc: Nhà ở truyền thống xuống cấp cần được cải tạo, sửa sang các bộ phận theo nguyên bản. Cải tạo chính trang nhà ở, nâng cấp tiện nghi sinh hoạt, không làm thay đổi hình thái, vật liệu của nhà sàn.

Thứ năm về công nghệ xây dựng và vật liệu: Áp dụng công nghệ xây dựng hiện đại để rút ngắn thời gian dựng nhà và sức người. Áp dụng vật liệu mới, hiện đại nhưng hình thức và màu sắc cần được sơn, vẽ theo màu vật liệu truyền thống, phù hợp cảnh quan xung quanh.

4. KẾT LUẬN

Nhà sàn truyền thống dân tộc Mường đã trải qua hàng nghìn năm phát triển, tồn tại, thích ứng với điều kiện tự nhiên, hài hòa với môi trường thiên nhiên sinh thái, phù hợp phong tục tập quán, tín ngưỡng. Giá trị của nhà sàn truyền thống cần được nhận diện để làm cơ sở phát huy, kế thừa, giữ gìn bản sắc dân tộc cho các thế hệ tiếp sau. Bài báo đã nhận diện được 02 nhóm giá trị của nhà sàn dân tộc Mường, bao gồm nhóm giá trị vật thể giá trị về tính nguyên bản, giá trị về thẩm mỹ, giá trị về kỹ thuật vật liệu xây dựng, giá trị về cảnh quan, giá trị về tạo lập môi trường sinh thái, giá trị về đáp ứng cuộc sống hiện đại; Nhóm giá trị phi vật thể có giá trị về niên đại lịch sử,

giá trị về văn hóa xã hội; và 25 giá trị thành phần; đã đưa ra được 05 định hướng kế thừa và phát triển kiến trúc nhà ở truyền thống đáp ứng hiện đại hóa nông thôn.

Việc nhận diện giá trị về nhà ở truyền thống dân tộc Mường giúp cho các nhà quản lý, nhà quy hoạch, kiến trúc sư đưa ra các giải pháp quản lý, mẫu nhà ở phù hợp, định hướng cho người dân nhằm xây dựng, cải tạo chính trang nhà ở, không gian xóm làng, đáp ứng nhu cầu tiện nghi sinh hoạt mà vẫn giữ gìn bản sắc dân tộc.

Lời cảm ơn

Tác giả chân thành cảm ơn Trường Đại học Xây dựng Hà Nội (HUCE) đã tài trợ nghiên cứu này trong đề tài mã số 11-2024/KHXD.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

- Trú Chu Quang (2003), *Kiến trúc dân gian truyền thống*, NXB Văn hóa dân tộc, Hà Nội.
- Jeanne Cuisinier (1948), *Địa lý nhân văn và xã hội học người Mường*, NXB Lao động.
- Nguyễn Đình Thi (2011), *Kiến trúc nhà ở nông thôn*, NXB Khoa học và kỹ thuật, Hà Nội.
- Viện nghiên cứu văn hóa phương Đông và Phạm Đức Dương (2013), *Nghiên cứu bảo tồn và phát huy giá trị văn hóa nhà sàn của người Mường Hòa Bình dưới tác động đô thị hóa Hòa Bình*.
- Bùi Văn Kín, Mai Văn Trí và Nguyễn Phụng (1972), *Góp phần tìm hiểu tỉnh Hòa Bình*, Ty Văn hóa thông tin tỉnh Hòa Bình.
- Nguyễn Đình Thi và Trần Quốc Bảo (2024), *Phát triển kiến trúc nhà ở truyền thống các dân tộc thiểu số miền núi phía Bắc*, NXB Xây dựng, Hà Nội.
- Trịnh Sinh (2015), "Người Thái và văn hóa Đông Sơn", *Cộng đồng Thái-Kadai Việt Nam: Những vấn đề phát triển bền vững*, NXB Thế giới, Hà Nội.
- Phan Đăng Sơn (2011), *Tổ chức môi trường ở của các dân tộc miền núi phía Bắc theo hướng sinh thái, phát triển bền vững và giữ gìn bản sắc dân tộc*, Trường Đại học Xây dựng.
- Vương Xuân Tình *Các dân tộc ở Việt Nam*, NXB Chính trị quốc gia sự thật, Hà Nội.
- Trần Từ (1996), *Người Mường ở Hòa Bình*, Hội Khoa học lịch sử Việt Nam, Hà Nội.
- Nguyễn Khắc Tụng *Nhà ở cổ truyền các dân tộc Việt Nam*, Hà Nội.
- Nguyễn Khắc Tụng (1978), *Nhà cửa các dân tộc ở trung du Bắc Bộ Việt Nam*, NXB Khoa học xã hội, Hà Nội.
- Nguyễn Khắc Tụng (1993), "Một vài đặc điểm và quá trình phát triển của ngôi nhà sàn Mường cổ truyền", *Kỷ yếu hội thảo Văn hóa dân tộc Mường*, Hà Nội.
- Vietnamplus (2021), *Khám phá vẻ đẹp của bản dân tộc Mường Giang Mỗ ở Hòa Bình*, truy cập ngày, tại trang web https://www.vietnamplus.vn/kham-pha-ve-dep-cua-ban-dan-toc-muong-giang-mo-o-hoa-binh-post766072_vnp#google_vignette
- Bùi Huy Vọng (2014), *Làng Mường ở Hòa Bình*, NXB Văn hóa thông tin, Hòa Bình.
- Nguyễn Văn Huyền (1934), *introduction a L'étude de L'Habitation sur pilotis dans l'asie du sud-est*, Librairie orientaliste paul geuthner, Paris.
- Ipekoglu Basak (2006), "An architectural evaluation method for conservation of traditional dwellings", *Building and Environment*.
- Hosseim Elham, Mursib Gurupiah, Nafida Raja và Shamninan Raja (2016), "Implementation of Traditional Malay Design Values", *International Journal of Built Environment and Sustainability*.
- Trịnh Sinh (2023), *Living traditions of the Muong people*, truy cập ngày, tại trang web <https://heritagevietnamairlines.com/en/living-traditions-of-the-muong-people/>.
- Trọng văn (2021), *Bát mi bí quyết dựng nhà đặc biệt của người Mường ở Hòa Bình*, truy cập ngày, tại trang web <https://laodong.vn/photo/bat-mi-bi-quyet-dung-nha-dac-biet-cua-nguoi-muong-o-hoa-binh-952639.ldo>.